

BẢNG TÓM TẮT QUYỀN LỢI DAI - AN TÂM HƯNG THỊNH 2014

Số Hợp đồng: 2308764

Ngày hiệu lực: 12/10/2016

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG



HỌ VÀ TÊN	VAI TRÒ	NGÀY SINH	TUỔI	GIỚI TÍNH	QUAN HỆ
NGUYỄN THỊ QUỲNH	BÊN MUA BẢO HIỂM	30/04/1989	27	Nữ	Bản thân
NGUYỄN THỊ QUỲNH	NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM CHÍNH	30/04/1989	27	Nữ	Bản thân

KẾ HOẠCH BẢO HIỂM

[CLICK VÀO TÊN SẢN PHẨM ĐỂ XEM ĐIỀU KHOẢN](#)

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	SỐ TIỀN BH	SỐ PHÍ BH	THỜI HẠN BH	DIỄN GIẢI CHI TIẾT
Quỹ dự phòng rủi ro cơ bản	1,800,000,000	11,061,000	Đến 52 tuổi	Bảo vệ đến năm 52 tuổi, trong trường hợp NĐBH Tử vong: nhận giá trị lớn hơn của 1.800.000.000đ và GTTKHĐ
Quỹ tai nạn nâng cao		Đính kèm SP chính	Đến 52 tuổi	Tử vong do tai nạn nhận thêm 360.000.000đ
Quỹ thương tật toàn bộ và vĩnh viễn		Đính kèm SP chính	Đến 52 tuổi	Khi NĐBH bị thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trước tuổi 52: Nhận giá trị lớn hơn của 1.800.000.000đ và GTTKHĐ
Bảo hiểm tai nạn toàn diện nâng cao	200,000,000	320,000	Đến 52 tuổi	Bảo vệ đến năm 52 tuổi cụ thể: - Tử vong do tai nạn: 200.000.000đ - Tử vong do tai nạn đặc biệt: 400.000.000đ - Thương tật do tai nạn: 200.000.000đ (tùy tình trạng thương tật) - Hỗ trợ chi phí nằm viện do tai nạn: 100.000đ/ngày
Bảo hiểm Chăm sóc sức khỏe NỘI TRÚ CAO CẤP	630,000,000	1,603,500	Gia hạn hàng năm	Bảo lãnh thanh toán tại các Bệnh viện uy tín, sử dụng tại VIỆT NAM: - Thời hạn của sản phẩm này là 1 năm, và có thể gia hạn hàng năm, phí bảo hiểm thể hiện ở đây là phí BH năm đầu của sản phẩm - Chi trả tối đa 630.000.000đ/năm, bao gồm điều trị trước - trong - và sau khi nhập viện - Chi phí phẫu thuật: tối đa 75.000.000đ/phẫu thuật - Chi phí nội trú khác, Điều trị trước và sau khi nằm viện (30 ngày trước nằm viện; 60 ngày sau khi xuất viện), phí khám bệnh hàng ngày của BS: tối đa 60.000.000đ/năm - Tiền phòng và ăn uống: 3.000.000đ/ngày. Tối đa 45 ngày/năm - Giường cho người thân: 1.000.000đ/ngày. Tối đa 10 ngày/năm - Khoa chăm sóc đặc biệt: 5.250.000đ/ngày. Tối đa 15 ngày/năm - Điều dưỡng tại nhà: 420.000đ/ngày. Tối đa 30 ngày/năm - Điều trị tại phòng cấp cứu do tai nạn: 10.500.000đ/năm - Chi phí cấp cứu: 630.000.000đ/năm - Cấy ghép bộ phận: Tối đa 315.000.000đ - Điều trị Ung thư: 630.000.000đ/năm - Điều trị tổn thương răng do tai nạn: 6.300.000đ/tai nạn/năm

MỨC PHÍ ĐỊNH KỲ

PHÍ BẢO HIỂM NỬA NĂM	SỐ NĂM ĐÓNG PHÍ	HOÀN PHÍ BẢO HIỂM RỦI RO
12.984.500đ	Dự kiến 15 năm	- QL thường duy trì hợp đồng: 35% của tổng lãi được tích lũy cho HDBH trong 36 tháng liền trước thời điểm xem xét tương ứng nếu Phí bảo hiểm CB được đóng đầy đủ đến thời điểm xem xét. Thường duy trì sẽ tự động cộng thêm vào GTTK vào ngày cuối cùng các năm HĐ thứ 3,6,9,12,15,18 và 21 của HDBH - QL hưởng lãi từ kết quả đầu tư của Quỹ liên kết chung: Lãi xuất cam kết tối thiểu là 4,5%/năm đầu tiên, 3% từ năm thứ 2 đến năm thứ 10, 2,5%/năm từ năm thứ 11 đến năm thứ 15, 0,5% trong các năm tiếp theo